

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 59/2024/HS-ST
Ngày 26/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Lan Hương; Ông Bùi Xuân Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Sơn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 26/6/ 2024 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 06 năm 2024 đối với

Bị cáo: **Nguyễn Hồng L**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26/2/1975 tại Lào Cai; Nơi cư trú: Số nhà 063, đường Hàm Ngthuộc tổ 08, phường Kim T, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn Học (đã chết). Mẹ đẻ: Trịnh Hồng Vân (đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Chồng là Hoàng Văn Tuyên (đã chết); Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2001. Hiện ở cùng mẹ tại tổ 8, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo có nhân thân tốt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2024 đến ngày 26/01/2024 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

1. Anh Trần Thế A, sinh năm 1980, nơi cư trú: Tổ 20, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

2. Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1966, nơi cư trú: Số 218, đường Hồng Hà, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

3. Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1981, nơi cư trú: Tổ 10, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

4. Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1974, nơi cư trú: Số 001, đường Bế Văn Đàn, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

5. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1987, nơi cư trú: Tổ 07, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

6. Bà Nguyễn Thị T sinh năm 1960, nơi cư trú: Tổ 03, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

7. Anh Bùi Thanh H sinh năm 1990, nơi cư trú: Số 009, đường Nguyễn Đức Cảnh, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

8. Anh Đoàn Tiến D, sinh năm 1986, nơi cư trú: Số nhà 140, đường Hàm Nghi, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

9. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1973, nơi cư trú: Thôn Long Nải, xã Độc Lập, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt

10. Chị Trần Thị Mai H, sinh năm 1972, nơi cư trú: Tổ 03, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng cuối năm 2019, Nguyễn Hồng L thực hiện hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự dưới các hình thức cho vay “bóc lột họ” và cho vay trả lãi theo tháng mục đích để hưởng lợi bất chính. Đối với hình thức cho vay trả góp gốc và lãi thường gọi là “bóc lột họ”, Nguyễn Hồng Linh cho vay các khoản tiền từ 5.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, vay trả tiền gốc và lãi theo ngày trong vòng 40 ngày, tiền lãi là 5.000đ/1 triệu/1 ngày, tương đương lãi suất 182,5%/năm (theo công thức lãi suất % = (tiền lãi đã đóng x 365)/(khoản vay x số ngày vay) x 100%).

Đối với hình thức vay tiền dưới dạng trả lãi theo tháng, không cầm cố, thế chấp tài sản gì hoặc cầm cố giấy tờ tùy thân - vay tín chấp. Tùy vào số tiền vay Nguyễn Hồng Linh thu lãi suất dao động từ 3.333 đồng/1 triệu/1 ngày đến 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày, tương đương lãi suất dao động từ 121,6%/năm đến 261%/năm, người vay tiền trả tiền lãi theo tháng, khi đến thời hạn trả phải trả tiền gốc vay. Các khoản cho vay trên đều vượt gấp 05 lần lãi suất 20%/năm lãi suất cho vay theo quy định của Bộ luật Dân sự. Người vay tiền sẽ thanh toán tiền gốc và lãi cho Nguyễn Hồng Linh bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng và thanh toán bằng tiền mặt. Nguyễn Hồng Linh sử dụng số tài khoản ngân 1903.306.092.6014 tại Ngân hàng Techcombank và số tài khoản 0981.189.622 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPbank), chủ tài khoản Nguyễn Hồng Linh để chuyển tiền cho khách vay, nhận tiền gốc và lãi của khách.

Cụ thể các khoản vay như sau:

1. Nguyễn Hồng L cho Trần Thế A (sinh năm 1980, nơi cư trú: Tổ 20, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) vay 06 lần với tổng số tiền vay là 110.000.000 đồng, hình thức vay “bóc lột họ”, thời gian vay là 40 ngày, mỗi ngày trả 450.000 đồng gồm 375.000 đồng tiền gốc và 75.000 đồng tiền lãi, tương ứng lãi suất 5.000đ/1 triệu/1 ngày, 182,5%/năm. Tổng số tiền lãi thu

là 22.000.000đồng, số tiền lãi thu đúng theo qui định là 2.410.958 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 19.589.042 đồng. Trần Thế Anh đã thanh toán xong khoản vay trên.

2. Nguyễn Hồng L cho Nguyễn Thị Thục (sinh năm 1966, nơi cư trú: Số 218, đường Hồng Hà, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) vay 03 lần với tổng số tiền 30.000.000đồng, hình thức vay “bốc bát họ”, thời gian vay 40 ngày, mỗi ngày trả 300.000đồng gồm 250.000đồng tiền gốc và 50.000đồng tiền lãi, tương ứng lãi suất 5.000đồng/1 triệu/1 ngày, 182,5%/năm. Tổng số tiền lãi thu là 6.000.000đồng, số tiền lãi thu đúng theo qui định là 657.534 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 5.342.466. Nguyễn Thị Thục đã thanh toán xong khoản vay trên.

3. Nguyễn Hồng L cho Nguyễn Thị Thu Hương (sinh năm 1981, nơi cư trú: Tổ 10, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) vay 05 lần với tổng số tiền 50.000.000đồng, hình thức “bốc bát họ”, thời gian vay 40 ngày, mỗi ngày trả 300.000đồng gồm 250.000đồng tiền gốc và 50.000đồng tiền lãi, tương ứng lãi suất 5.000đồng/1 triệu/1 ngày, 182,5%/năm. Tổng số tiền lãi thu là 10.000.000đồng, số tiền lãi thu đúng theo qui định là 1.095.890 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 8.904.110 đồng. Nguyễn Thị Thu Hương đã thanh toán xong số tiền trên.

4. Nguyễn Hồng L cho Phạm Thị Thanh (sinh năm 1974, nơi cư trú: Số 001, đường Bế Văn Đàn, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) vay 06 lần với tổng số tiền là 100.000.000đồng, hình thức vay “bốc bát họ”, thời gian vay 40 ngày, mỗi ngày trả 600.000đ gồm 500.000đ tiền gốc và 100.000đ tiền lãi, tương ứng lãi suất 5.000đ/1 triệu/1 ngày, 182,5%/năm và 02 lần vay 40.000.000đồng hình thức vay trả lãi tháng, thỏa thuận 01 tháng trả 4.000.000đồng tiền lãi, tương ứng lãi suất 4.444đồng/1 triệu/1 ngày. Trong đó có 30.000.000đồng vay thời hạn 20 ngày với số tiền lãi là 2.000.000đồng, tương đương lãi suất 121,67%/năm. Tổng số tiền lãi thu là 14.000.000đồng, số tiền lãi thu đúng theo qui định là 1.643.835 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 12.356.165. Chị Phạm Thị Thanh vẫn còn nợ bị cáo số tiền gốc vay là 10.000.000 đồng.

5. Nguyễn Hồng L cho Hoàng Thị Hương (sinh năm 1987, nơi cư trú: Tổ 07, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) vay 16 lần với tổng số tiền là 790. 000.000đồng, hình thức vay “bốc bát họ”, thời gian vay 40 ngày, mỗi ngày trả 3.000.000đ gồm 2.500.000đ tiền gốc và 500.000đ tiền lãi, tương đương lãi suất 5.000đồng/1 triệu/1 ngày, tương đương lãi suất 182,5%/năm. Tổng số tiền lãi thu là 158.000.000đồng, số tiền lãi thu đúng theo qui định là 17.315.068 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 140.684.932đồng. Chị Hoàng Thị Hương đã thanh toán xong khoản vay trên.

6. Nguyễn Hồng L cho Nguyễn Thị Tài (sinh năm 1960, nơi cư trú: Tổ 03, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) vay 01 lần với tổng số tiền là 5.000.000đồng, hình thức vay trả lãi ngày. Bà Tài đã trả lãi 14 ngày với

số tiền lãi là 500.000đồng, tương đương lãi suất 261%/năm. Tổng số tiền lãi thu là 500.000đồng, số tiền lãi thu đúng theo qui định là 38.356đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 461.644 đồng. Nguyễn Thị Tài đã thanh toán xong khoản vay trên.

7. Nguyễn Hồng L cho Bùi Thanh Hà (sinh năm 1990, nơi cư trú: Số 009, đường Nguyễn Đức Cảnh, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) vay 01 lần với tổng số tiền 10.000.000đồng, hình thức vay “bốc bát họ”, thời gian 40 ngày, mỗi ngày trả 300.000đồng gồm 250.000đồng tiền gốc và 50.000đồng tiền lãi, tương đương lãi suất 5.000đồng/1 triệu/1 ngày, 182,5%/năm. Tổng số tiền lãi thu là 300.000đồng, số tiền lãi thu đúng theo qui định là 32.877 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 267.123 đồng. Anh Bùi Thanh Hà còn nợ bị cáo số tiền gốc chưa thanh toán là 8.500.000đồng.

8. Nguyễn Hồng L cho Đoàn Tiến Dũng (sinh năm 1986, nơi cư trú: Số nhà 140, đường Hàm Nghi, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) vay 05 lần với tổng số tiền 50.000.000đồng, hình thức vay “bốc bát họ”, thời gian vay 40 ngày, mỗi ngày trả 300.000đồng gồm 250.000đồng tiền gốc và 50.000đồng tiền lãi, tương đương lãi suất 5.000đồng/1 triệu/1 ngày, 182,5%/năm. Tổng số tiền lãi thu là 9.400.000đồng, số tiền lãi thu đúng theo qui định là 1.030.137 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính là 8.369.863 đồng. Anh Đoàn Tiến Dũng còn nợ bị cáo số tiền gốc chưa thanh toán là 3.000.000đồng.

9. Nguyễn Hồng L cho Nguyễn Văn Toan (sinh năm 1973, nơi cư trú: Thôn Long Nãi, xã Độc Lập, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình) vay 05 lần với tổng số tiền 50.000.000đồng, hình thức vay trả lãi tháng, thỏa thuận 01 tháng trả 1.500.000đ tiền lãi và hình thức vay “bốc bát họ”, thời gian vay 40 ngày, mỗi ngày trả 300.000đồng gồm 250.000đồng tiền gốc và 50.000đ tiền lãi tương đương lãi suất 5.000đồng/1 triệu/1 ngày, 182,5%/năm. Tổng số tiền lãi thu là 13.350.000đồng, số tiền lãi thu đúng theo qui định là 1.463.013 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính 11.886.987 đồng. Anh Nguyễn Văn Toan còn nợ bị cáo số tiền gốc chưa thanh toán là 3.170.000đồng.

10. Nguyễn Hồng L cho Trần Thị Mai Hương (sinh năm 1972, nơi cư trú: Tổ 03, phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai) vay 01 lần với tổng số tiền 10.000.000đồng, hình thức vay “bốc bát họ”, thời gian vay 40 ngày, mỗi ngày trả 300.000đồng gồm 250.000đồng tiền gốc và 50.000đồng tiền lãi tương đương lãi suất 5.000đồng/1 triệu/1 ngày, 182,5%/năm. Tổng số tiền lãi thu là 1.850.000đồng, số tiền lãi thu đúng theo qui định là 202.740 đồng, số tiền lãi thu lợi bất chính 1.647.260 đồng. Chị Trần Thị Mai Hương còn nợ bị cáo số tiền vay gốc chưa thanh toán là 750.000đồng.

Ngày 16/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai nhận được đơn trình báo của một số người dân tố cáo Nguyễn Hồng Linh có hoạt động cho vay tiền lãi suất cao gấp nhiều lần lãi suất quy định của Ngân hàng. Quá trình làm việc, Nguyễn Hồng Linh giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu

SamSung Galax Note20, màu đen, số Imei1: 350247874659264, số Imei2: 353791664659262, bên trong lắp 02 sim số 0981.189.622, 0838.511.883 (đã qua sử dụng).

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hồng L thu giữ: 01 (một) hòm bằng kim loại, màu đen, kích thước 40x30x20cm bên trong có chứa nhiều giấy vay tiền mặt của những người vay.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã làm rõ từ cuối năm 2019 đến tháng 01/2024, Nguyễn Hồng Linh đã cho 10 (mười) người vay với **tổng số tiền cho vay là 1.205.000.000đồng** (một tỷ hai trăm linh năm triệu), **trong** đó **số tiền gốc cho vay là 1.179.580.000 đồng, số tiền gốc mà những người vay chưa trả cho bị cáo là 25.420.000 đồng; Tổng số tiền lãi đã thu là 235.400.000đồng** (hai trăm ba mươi năm triệu bốn trăm nghìn). Số tiền Nguyễn Hồng Linh đã **thu lợi bất chính là 209.509.592đồng** (hai trăm linh chín triệu năm trăm linh ba nghìn năm trăm chín mươi hai đồng), (theo công thức tính số tiền thu lợi bất chính = **Số** tiền lãi đã thu - (khoản vay x 20% x số ngày đã trả lãi/365).

Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 24/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai. Truy tố bị cáo Nguyễn Hồng L về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng L phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” và đề nghị: Áp dụng khoản 2 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Linh hình phạt chính là phạt tiền với số tiền từ 230.000.000đồng đến 250.000đồng nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Truy thu của bị cáo Nguyễn Hồng L để nộp **ngân** sách Nhà nước số tiền: 1.179.580.000 đ (một tỷ, một trăm bảy mươi chín triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng) và số tiền 25.890.408đ (hai mươi năm triệu, tám trăm chín mươi nghìn, bốn trăm linh tám đồng).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galax Note20, màu đen, số Imei1: 350247874659264, số Imei2: 353791664659262, **bên** trong lắp 02 sim đã thu giữ của Nguyễn Hồng Linh. Đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp **ngân** sách **Nhà** nước.

Đối với số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 152.534.346đồng (một trăm năm mươi hai triệu năm trăm ba mươi bốn nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng) được phong tỏa trong tài khoản **Ngân** hàng Techcombank chi nhánh Lào Cai số tài khoản 19033060926014 tên “NGUYEN HONG LINH” và số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 79.621.033đồng (bảy mươi chín triệu sáu trăm hai mươi

một nghìn không trăm ba mươi ba đồng) được phong tỏa trong tài khoản Ngân hàng VPbank chi nhánh Lào Cai số tài khoản 0981189622 tên “NGUYEN HONG LINH” cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Truy thu của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm: Phạm Thị Thanh số tiền là 10.000.000 đồng, Bùi Thanh Hà số tiền là 8.500.000đồng, Đoàn Tiến Dũng số tiền là 3.000.000đồng, Nguyễn Văn Toàn số tiền là 3.170.000đồng, Trần Thị Mai Hương số tiền là 750.000đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

Tuyên án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Vì vậy hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố, xét xử vụ án đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, những người này đều đã có lời khai tại Cơ quan điều tra được thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định:

Trong thời gian từ cuối năm 2019 đến tháng 01/2024 bị cáo đã cho 10 người vay 47 giao dịch với các hình thức vay “Bốc bắt họ”; Vay trả lãi theo ngày, tháng. Bị cáo cho vay với mức lãi suất dao động từ 109,5%/năm đến 243,33%/năm, cao gấp trên 5 (năm) lần so với mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự (so với mức lãi suất cao nhất là 20%/năm của khoản tiền vay được quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự) nhằm mục đích thu lời bất chính, với tổng số tiền cho vay là 1.205.000.000đ (một tỷ, hai trăm linh năm triệu đồng), số tiền gốc thu được là 1.179.580.000 đ (một tỷ, một trăm bảy mươi chín triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng), tiền lãi là thu là 235.400.000đ (hai

trăm ba mươi năm triệu bốn trăm nghìn), trong đó số tiền lãi trong mức quy định theo Điều 468 Bộ luật Dân sự là **25.890.408đ** (hai mươi năm triệu, tám trăm chín mươi nghìn, bốn trăm linh tám đồng), số tiền thu lợi bất chính là 209.509.592đ (hai trăm linh chín triệu năm trăm linh ba nghìn năm trăm chín mươi hai đồng). Số tiền gốc những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm: Phạm Thị Thanh, Bùi Thanh Hà, Đoàn Tiến Dũng, Nguyễn Văn Toan, Trần Thị Mai Hương còn nợ bị cáo Nguyễn Hồng Linh là 25.420.000 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng Linh đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Tội phạm được quy định tại khoản 2 Điều 201 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, cụ thể là trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ đã được pháp luật bảo vệ, mặc dù bản thân bị cáo biết việc vay lãi nặng là trái pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do mục đích thu lợi bất chính, do tư lợi cá nhân mà bị cáo đã cho vay dưới các hình thức cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự dưới các hình thức cho vay “*bóc bát họ*” và cho vay trả lãi theo tháng mục đích để hưởng lợi bất chính, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; bị cáo không thuộc trường hợp phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, hoạt động dưới hình thức băng, ổ nhóm, tại phiên toà bị cáo bị cáo xin hứa quyết tâm sửa chữa lỗi lầm của mình gây ra và cam kết đảm bảo các điều kiện thi hành hình phạt chính là hình phạt tiền theo kết luận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ quy định tại Điều 3 về nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội cho vay nặng lãi trong giao dịch dân sự tại Nghị quyết số 01/2021/HĐTP - TATC ngày 20/12/2021 của Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn thi hành Điều 201 Bộ luật Hình sự; cần áp dụng nghiêm khắc hình phạt tiền là hình phạt chính theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự là phù hợp đối với bị cáo, đảm bảo tính răn đe riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này ở địa phương.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Hồng Linh đã bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 201 Bộ luật Hình sự.

[7] Về vật chứng trong vụ án: Vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án gồm:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galax Note20, màu đen, số Imei1: 350247874659264, số Imei2: 353791664659262, bên trong lắp 02 sim. Cần chuyển đến Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai. Bị cáo sử dụng điện thoại trên để thực hiện hành vi phạm tội, nên cần tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với vật chứng gồm: 18 (mười tám) tờ giấy A4, một mặt được in sẵn nội dung giấy vay tiền mặt đã tạm giữ của Nguyễn Hồng Linh, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về biện pháp tư pháp

Đối với số tiền gốc thu được là 1.179.580.000 đ (một tỷ, một trăm bảy mươi chín triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng) và số tiền 25.890.408 đ (hai mươi năm triệu, tám trăm chín mươi nghìn, bốn trăm linh tám đồng) là số tiền lãi suất thu được, xét thấy đây là số tiền sử dụng vào việc phạm tội và số tiền phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền bị cáo Nguyễn Hồng Linh thu lời bất chính là 209.509.592đ (hai trăm linh chín triệu năm trăm linh ba nghìn năm trăm chín mươi hai đồng). Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 201 Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự số tiền trên sẽ trả lại cho những người vay. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án và tại đơn xin vắng mặt tại phiên tòa những người vay tiền gồm: Anh Trần Thế Anh, bà Nguyễn Thị Thực, chị Nguyễn Thị Thu Hương, chị Phạm Thị Thanh, chị Hoàng Thị Hương, bà Nguyễn Thị Tài, anh Bùi Thanh Hà, anh Đoàn Tiến Dũng, anh Nguyễn Văn Toàn, chị Trần Thị Mai Hương không có yêu cầu bị cáo phải trả lãi các khoản tiền bị cáo đã thu lời bất chính nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền gốc 25.420.000 đồng là số tiền gốc mà những người vay gồm: Phạm Thị Thanh số tiền là 10.000.000 đồng, Bùi Thanh Hà số tiền là 8.500.000đồng, Đoàn Tiến Dũng số tiền là 3.000.000đồng, Nguyễn Văn Toàn số tiền là 3.170.000đồng, Trần Thị Mai Hương số tiền là 750.000đồng chưa trả cho bị cáo, xét thấy đây là số tiền bị cáo sử dụng để phạm tội nên cần buộc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với Lệnh phong tỏa số 68 ngày 18/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Lào Cai về việc phong tỏa số tiền 152.534.346đồng (một trăm năm mươi hai triệu năm trăm ba mươi bốn nghìn ba trăm bốn mươi sáu đồng) của bị cáo Nguyễn Hồng Linh trong tài khoản Ngân hàng Techcombank chi nhánh Lào Cai số tài khoản 19033060926014 và Lệnh phong tỏa số 69 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai về việc

phong toả số tiền 79.621.033đồng (bảy mươi chín triệu sáu trăm hai mươi một nghìn không trăm ba mươi ba đồng) của bị cáo Nguyễn Hồng Linh trong tài khoản **Ngân** hàng VPbank chi nhánh Lào Cai số tài khoản 0981189622. Do bị cáo còn phải thi hành các khoản tiền nộp ngân sách **Nhà** nước nên cần giải tỏa các **Lệnh** phong tỏa và tiếp tục tạm giữ số tiền có trong tài khoản để đảm bảo cho việc thi hành án.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 **Điều** 136 Bộ luật **Tổ** tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ khoản 2 Điều 201; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Linh phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Phạt bị cáo Nguyễn Hồng L số tiền 230.000.000 đ (hai trăm ba mươi triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tổ tụng hình sự:

+ Truy thu của bị cáo Nguyễn Hồng L để nộp **ngân** sách Nhà nước số tiền: 1.179.580.000 đ (một tỷ, một trăm bảy mươi chín triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng) và số tiền 25.890.408đ (hai mươi năm triệu, tám trăm chín mươi nghìn, bốn trăm linh tám đồng).

+ Truy thu của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan gồm: Phạm Thị Thanh số tiền là 10.000.000 đ (mười triệu đồng), Bùi Thanh Hà số tiền là 8.500.000đ (tám triệu, năm trăm nghìn đồng), Đoàn Tiến Dũng số tiền là 3.000.000đồng (ba triệu đồng), Nguyễn Văn Toan số tiền là 3.170.000đ (ba triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng), Trần Thị Mai Hương số tiền là 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp **ngân** sách **Nhà** nước.

+ Tịch thu nộp **ngân** sách **Nhà** nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung **Galax** Note20, màu đen, số Imei1: 350247874659264, số Imei2: 353791664659262, bên trong lắp 02 **Sim** (đã qua sử dụng)

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 18 (mười tám) tờ giấy A4, một mặt được in sẵn nội dung giấy vay tiền mặt đã tạm giữ của Nguyễn Hồng Linh.

(Vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2024 giữa **Cơ** quan Cảnh sát điều tra **Công** an thành phố Lào Cai và **Chi cục** Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai)

Giải tỏa lệnh phong tỏa số 68 ngày 18/01/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công** an TP Lào Cai về việc phong tỏa số tiền 152.534.346đồng của bị cáo Nguyễn Hồng Linh trong tài khoản **Ngân** hàng Techcombank chi nhánh Lào Cai số tài khoản 19033060926014; Giải tỏa lệnh phong tỏa số 69 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai về việc phong tỏa số tiền 79.621.033đồng (bảy mươi chín triệu sáu trăm hai mươi một nghìn không trăm ba mươi ba đồng) của bị cáo Nguyễn Hồng Linh trong tài khoản **Ngân** hàng VPbank chi nhánh Lào Cai số tài khoản 0981189622. Sau khi giải tỏa lệnh

phong tỏa cần tiếp tục tạm giữ số tiền 232.155.379 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Hồng L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS TP Lào Cai ;
- Lưu HS; TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Minh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Lan Hương

Bùi Xuân Hưởng

Nguyễn Thị Minh Đức

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Lào Cai;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS TP Lào Cai ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Đức

- Lutu HS; TA

